

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

Số ~~2673~~ UBND-ĐT XD

V/v hướng dẫn xác định chi phí nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tiền Giang, ngày // tháng 6 năm 2015*

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Cai Lậy, thị xã Gò Công.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn xác định chi phí nhân công xây dựng trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với các công trình, gói thầu thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý như sau:

## **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Văn bản này hướng dẫn việc xác định chi phí nhân công xây dựng trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo quy định tại Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Bộ Xây dựng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan làm cơ sở lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán, dự toán xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Luật Xây dựng.

Các tổ chức, cá nhân có thể áp dụng việc hướng dẫn này để thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng của các dự án sử dụng vốn khác.

2. Việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tuân thủ theo Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

## **II. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Văn bản này áp dụng để xác định đơn giá nhân công đối với các dự án, gói thầu được lập theo các bộ đơn giá sau đây;

- Đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng và lắp đặt do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Công văn số 381/UBND-CN ngày 22/01/2008;

- Đơn giá xây dựng công trình - Phần sửa chữa do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kèm theo Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 14/3/2011;

- Đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng (bổ sung) kèm theo Quyết định số 152/QĐ-SXD ngày 10/ 12 /2012 của Sở Xây dựng;

- Đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng và lắp đặt (sửa đổi và bổ sung) kèm theo Quyết định số 79/QĐ-SXD ngày 26/7/2013 của Sở Xây dựng;

- Đơn giá xây dựng công trình - Phần khảo sát xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại công văn số 382/UBND-CN ngày 22/01/2008.

### III. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH

Trong thời gian chờ Bộ Xây dựng ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn xác định chi phí nhân công xây dựng bằng phương pháp hệ số điều chỉnh như sau:

#### 1. Hệ số điều chỉnh:

Chi phí nhân công và chi phí máy thi công (phần nhân công) được lập theo các bộ đơn giá nêu ở Phần II được điều chỉnh bằng cách nhân với các hệ số:  $K^{DCNC}$  - hệ số điều chỉnh chi phí nhân công và  $K^{DCNC}MTC$  - hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công (phần nhân công) theo bảng dưới đây:

Hệ số điều chỉnh	Mức lương đầu vào (đồng/tháng)		
	Vùng II 2.150.000 đồng	Vùng III 2.000.000 đồng	Vùng IV 1.900.000 đồng
1. Chi phí nhân công ( $K^{DCNC}$ )	4,584	4,264	4,051
2. Chi phí máy thi công ( $K^{DCNC}MTC$ )	1,233	1,212	1,198

Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công ( $K^{DCNC}MTC$ ) chưa bao gồm việc bù chênh lệch giá nhiên liệu, năng lượng. Việc bù chênh lệch giá nhiên liệu, năng lượng được xác định bằng phương pháp bù trừ giữa mức giá nhiên liệu theo công bố giá của Liên sở Xây dựng - Tài chính hoặc giá thị trường phù hợp khu vực xây dựng công trình tại thời điểm xác định so với giá nhiên liệu, năng lượng gốc trong các bộ đơn giá nêu ở Phần II văn bản này.

2. Đối với một số dự án đầu tư xây dựng đang áp dụng mức lương và một số khoản phụ cấp có tính đặc thù riêng do cơ quan thẩm quyền cho phép thì tiếp tục thực hiện cho đến khi kết thúc đầu tư xây dựng đưa dự án vào khai thác sử dụng.

3. Một số chi phí khác tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán xây dựng công trình được tính theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Địa bàn áp dụng mức lương đầu vào theo quy định hiện hành của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang như sau:

- Vùng II: địa bàn thành phố Mỹ Tho;
- Vùng III: địa bàn thị xã Gò Công và huyện Châu Thành;
- Vùng IV: gồm các địa bàn còn lại trong tỉnh.

#### IV. XỬ LÝ CHUYÊN TIẾP

1. Đơn giá nhân công trong tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng đã được phê duyệt trước ngày Thông tư số 01/2015/TT-BXD có hiệu lực và đã mở thầu hoặc chỉ định thầu thì thực hiện theo đơn giá đã được phê duyệt.

2. Dự án đầu tư xây dựng đã lập, thẩm định nhưng chưa được phê duyệt, hoặc đã được phê duyệt trước ngày Thông tư số 01/2015/TT-BXD có hiệu lực nhưng chưa tổ chức mở thầu hoặc chỉ định thầu thì chi phí nhân công trong tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng được lập và phê duyệt lại theo hướng dẫn của văn bản này.

3. Việc lập lại dự toán xây dựng công trình theo hướng dẫn này làm vượt tổng mức đầu tư thì chủ đầu tư báo cáo Người quyết định đầu tư xem xét quyết định.

4. Các gói thầu đã ký hợp đồng xây dựng trước ngày 15/5/2015 thì thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết và các quy định khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết.

Văn bản này thay thế Văn bản số 2594/UBND-ĐTĐXD ngày 09/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

*Nơi nhận:*

- Như trên ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Lưu: VT, Nam. 60

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Kim Mai*